

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-STC

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố thực hiện; trên cơ sở Báo cáo số 69/BC-MTTQ-BTT của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND như sau:

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết

- Trên cơ sở các nội dung được chi theo Nghị quyết 21/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 và số kinh phí được phân bổ hàng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã thực hiện đúng nguyên tắc về quản lý chi ngân sách Nhà nước, cấp nào chi trả chế độ, chính sách theo hoạt động của cấp đó. Việc thực hiện nội dung chi, mức chi theo đúng quy định, kịp thời đã góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết, Chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh và huyện, đồng thời động viên, cổ vũ các đối tượng phát huy vai trò uy tín của họ trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cũng như việc tham gia tích cực vào các hoạt động của Mặt trận các cấp.

- Tổng kinh phí thực hiện từ 2016-2023: 3.576.747.000 đồng.

(Có phụ lục kèm theo)

2. Đánh giá chung

a. Kết quả đạt được

- Sau khi Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 của HĐND tỉnh ban hành đã tạo cơ sở pháp lý để Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng, phúng viếng đối với một số đối tượng.

- Sau hơn 8 năm thực hiện Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND đã tạo điều kiện phát huy vai trò và hiệu quả công tác vận động, tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết trong các tầng lớp nhân dân thông qua công tác thăm hỏi, động viên kịp

thời các đối tượng, cá nhân tiêu biểu. Từ đó tạo được sự đồng thuận, phấn khởi từ các đối tượng được thụ hưởng, sự tham gia tích cực vào các phong trào, các cuộc vận động do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp chủ trì và phát động, góp phần quan trọng tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

b. Những tồn tại, hạn chế

- Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND được ban hành năm 2016, các mức chi đã không còn phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

Ngoài ra, Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND chưa quy định mức chi cho Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã. Đây là một khó khăn cho Mặt trận cơ sở trong việc tiếp xúc, động viên, thăm hỏi, vận động, tạo mối quan hệ và sự đồng thuận của đối tượng được thụ hưởng.

- Tại một số huyện chưa quan tâm, bố trí kinh phí cho Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện thực hiện các nội dung theo quy định tại Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND. Một số Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện chưa chủ động trong công tác xây dựng dự toán, kế hoạch tổ chức thực hiện. Điều này làm giảm hiệu quả của các chính sách chăm lo của nhà nước đối với người có công và các đối tượng, cá nhân tiêu biểu.

3. Đề xuất kiến nghị

- Đề nghị UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện quan tâm, chủ động xây dựng dự toán, kế hoạch, bố trí kinh phí thực hiện chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng được hưởng chế độ đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng.

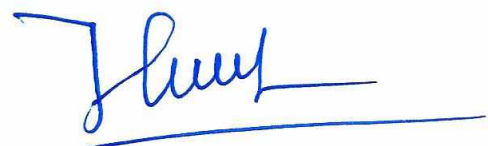
- Để bảo đảm việc thực hiện chế độ chính sách của nhà nước phù hợp với yêu cầu thực tiễn và pháp luật, Sở Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để thay thế Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó, tăng mức chi và bổ sung quy định đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố thực hiện, Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCSN

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Thái Đình Hưng

TỔNG HỢP NỘI DUNG CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 21/2016/NQ-HĐND
(Kèm theo Báo cáo số 269/BC-STC ngày 17/10/2024 của Sở Tài chính)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung chi	Tháng 9/2016 - 31/12/2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Năm 2021			Năm 2022			Năm 2023			Tổng cộng			
		Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền				
I	Chi tiếp xúc giao: Chi đón tiếp các đoàn đại biểu và cá nhân đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các huyện, thị xã, thành phố																												
-	Cấp tỉnh																												
-	Cấp huyện												86	200	17.200	26	200	5.270	48	200	9.600	197	200	39.465	55	200	11.042	82.577	
2.1	Thành Phố Đà Nẵng											86	200	17.200	26	200	5.270	48	200	9.600	197	200	39.465	55	200	11.042	82.577		
II	Chi tặng quà lưu niệm, chúc mừng:																												
I	Chi tặng quà lưu niệm nhân dịp các đoàn đại biểu và cá nhân đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các huyện, thị xã, thành phố																												
-	Cấp tỉnh																												
-	Cấp huyện	1	250	11.250	1	250	15.000	1	250	15.000	-	-	-	1	250	13.500	1	200	14.400	1	250	16.250	1	250	15.000	59.150			
-	Huyện Tuần Giáo	1	250	11.250	1	250	15.000	1	250	15.000				1	250	13.500	1	200	14.400	1	250	16.250	1	250	15.000	59.150			
2	Chi tặng quà chúc mừng ngày Tết nguyên đán, ngày lễ hoặc ngày lễ trọng (ngày lễ kỷ niệm trọng thể nhất của từng dân tộc, tổ chức tôn giáo) đối với các vị lao thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, các chức sắc, chức việc tôn giáo, nhân sỹ, trí thức tiêu biểu, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc																												
-	Cấp tỉnh	333	300	99.900	200	500	100.000	200	500	100.000	200	500	100.000	200	500	100.000	200	500	100.000	200	500	100.000	200	500	100.000	200	500	100.000	799.900
-	Cấp huyện	451		280.900	617		320.420	712		363.850	701		358.200	757		329.950	762		345.200	720		324.350	694		310.750	694		310.750	2.633.620
2.1	Huyện Tuần Giáo	30	300	9.000	30	300	9.000	30	300	9.000	30	300	9.000	29	300	8.700	30	300	9.000	30	300	9.000	30	300	9.000	30	300	9.000	71.700
2.2	Huyện Mường Ảng	51	200	10.200	51	200	1.020	48	400	19.200																		30.420	
2.3	Huyện Mường Nhé	96	300	28.800	143	300	42.900	200	300	60.000	180	300	54.000	299	300	89.700	333	300	99.900	256	300	76.800	271	300	81.300	300	81.300	533.400	
2.4	Huyện Tủa Chùa				35	300	10.500	50	300	15.000	98	300	29.400	97	300	29.100	35	300	10.500						35	300	10.500	105.000	
2.5	Huyện Điện Biên Đông	274	850	232.900	272	850	231.200	274	850	232.900	276	850	234.600	197	850	167.450	212	850	180.200	197	850	167.450	197	850	167.450	197	850	167.450	1.614.150
2.6	Huyện Mường Chà	-			-		-			-		-			-		-		-		-		-		-		-	-	
2.7	Huyện Nậm Pồ						-	105	250	26.250	91	200	18.200	130	250	32.500	121	300	36.300	187	300	56.100	116	250	29.000	250	29.000	198.350	
2.8	Huyện Điện Biên						-			-		-			-		-		-		-		-		-		-	-	
2.9	Thị xã Mường Lay				86	300	25.800	5	300	1.500	26	500	13.000	5	500	2.500	31	300	9.300	47	300	14.100	36	300	10.800	300	10.800	77.000	
2.10	Thành Phố Đà Nẵng						-			-		-			-		-		-		3	300	900	9	300	2.700	3.600		

STT	Nội dung chi	Tháng 9/2016 - 31/12/2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Năm 2021			Năm 2022			Năm 2023			Tổng cộng
		Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	Số đối tượng	Mức chi	Thành tiền	
III	Chi thăm hỏi ốm đau, chi phúng viếng, chi hỗ trợ khi gia đình gặp khó khăn đối với các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, các chức sắc, chức việc tôn giáo, nhân sỹ, trí thức tiêu biểu, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các huyện, thị xã, thành phố																								-	
1	Chi thăm hỏi khi bị ốm đau																								-	
2	Chi phúng viếng khi qua đời																								-	
-	Cấp tỉnh																								-	
-	Cấp huyện							1	500	500	-	-	-	-	-	-	2	500	1.000					1.500		
	Thị xã Mường Lay							1	500	500							2	500	1.000					1.500		
3	Chi hỗ trợ khi gia đình gặp khó khăn (thiên tai, hỏa hoạn)																									
	CỘNG CẤP TỈNH	333	300	99.900	200	500	100.000	200	500	100.000	200	500	100.000	200	500	100.000	200	500	100.000	200	500	100.000	200	500	100.000	799.900
	CỘNG CẤP HUYỆN	452	250	292.150	618	250	335.420	714	750	379.350	787	200	375.400	784	450	348.720	813	900	370.200	918	450	380.065	750	450	336.792	2.776.847
	TỔNG CỘNG	785	550	392.050	818	750	435.420	914	1.250	479.350	987	700	475.400	984	950	448.720	1.013	1.400	470.200	1.118	950	480.065	950	950	436.792	3.576.747